

Số: /BC-TCKH

Yên Thế, ngày tháng 8 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành công trình: Xây dựng 03 phòng học chức năng + Lát sân Trường tiểu học Đồng Kỳ

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Xét đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 516/TTr-QLDA ngày 08/6/2022;

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình: Xây dựng 03 phòng học chức năng + Lát sân Trường tiểu học Đồng Kỳ như sau:

#### PHẦN I. NHỮNG NÉT KHÁI QUÁT CỦA DỰ ÁN

- Tên công trình: Xây dựng 03 phòng học chức năng + Lát sân Trường tiểu học Đồng Kỳ.

- Cấp quyết định đầu tư: UBND huyện Yên Thế.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

- Địa điểm xây dựng: Tại xã Đồng Kỳ.

- Hình thức xây dựng: Xây dựng mới.

- Nguồn vốn: Ngân sách huyện.

- Đơn vị lập BCKTKT: Công ty Cổ phần xây dựng Trung Dũng Bắc Giang.

- Đơn vị giám sát thi công: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

- Đơn vị thi công: Công ty TNHH Vi Long.

- Thời gian khởi công, hoàn thành: Tháng 7/2021 đến tháng 10/2021.

#### PHẦN 2. KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO QUYẾT TOÁN:

##### I. Các văn bản pháp lý có liên quan:

Stt	Nội dung văn bản	Số văn bản	Ngày tháng	Cơ quan ban hành
1	QĐ chỉ định thầu tư vấn thiết kế	440/QĐ-QLDA	17/9/2020	Ban QLDA huyện
2	QĐ phê duyệt BCKTKT	4908/QĐ-UBND	27/11/2020	UBND huyện
3	QĐ phê duyệt điều chỉnh dự toán	211/QĐ-QLDA	07/5/2021	Ban QLDA huyện
4	QĐ phê duyệt KHLCNT	2115/QĐ-UBND	20/5/2021	UBND huyện

Stt	Nội dung văn bản	Số văn bản	Ngày tháng	Cơ quan ban hành
5	QĐ phê duyệt điều chỉnh dự toán	302/QĐ-QLDA	28/5/2021	Ban QLDA huyện
6	QĐ chỉ định thầu tư vấn lập HSMT, đánh giá HSĐT	277/QĐ-QLDA	21/5/2021	Ban QLDA huyện
7	QĐ phê duyệt kết quả LCNT gói thầu xây lắp	459/QĐ-QLDA	05/7/2021	Ban QLDA huyện
8	QĐ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phát sinh	656/QĐ-QLDA	25/8/2021	Ban QLDA huyện
9	Các Hợp đồng, biên bản nghiệm thu			Ban QLDA huyện

## II. Kết quả đầu tư:

### 1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>2.003.118.000</b>	<b>1.884.264.000</b>	<b>1.800.000.000</b>	<b>84.264.000</b>
<b>1.Nguồn vốn đầu tư công</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>2. Nguồn vốn khác</b>	<b>2.003.118.000</b>	<b>1.884.264.000</b>	<b>1.800.000.000</b>	<b>84.264.000</b>
2.1 Ngân sách huyện	2.003.118.000	1.884.264.000	1.800.000.000	84.264.000

### 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung chi phí	Tổng dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư được quyết toán	Chênh lệch so với dự toán
<b>Tổng số</b>	<b>2.003.118.000</b>	<b>1.884.264.000</b>	<b>-118.854.000</b>
Xây lắp	1.730.977.000	1.669.494.000	-61.483.000
Quản lý dự án	50.694.000	49.849.000	-845.000
Chi phí tư vấn	164.480.000	154.613.000	-9.867.000
Chi khác	10.505.000	10.308.000	-197.000
Dự phòng	46.462.000	0	-46.462.000

### 3. Chi phí đầu tư được quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Giá đề nghị quyết toán	Giá trị chấp nhận quyết toán	Chênh lệch so với đề nghị QT
<b>Tổng số</b>	<b>2.003.118.000</b>	<b>1.886.535.000</b>	<b>1.884.264.000</b>	<b>-2.271.000</b>
<b>1. Giá trị xây lắp</b>	<b>1.730.977.000</b>	<b>1.671.765.000</b>	<b>1.669.494.000</b>	<b>-2.271.000</b>
<b>2. Chi phí quản lý dự án</b>	<b>50.694.000</b>	<b>49.849.000</b>	<b>49.849.000</b>	<b>0</b>
<b>3. Chi phí tư vấn</b>	<b>164.480.000</b>	<b>154.613.000</b>	<b>154.613.000</b>	<b>0</b>
+ Chi phí tư vấn thiết kế	101.740.000	98.688.000	98.688.000	0
+ Chi phí tư vấn giám sát thi công	56.112.000	49.925.000	49.925.000	0

Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Giá đề nghị quyết toán	Giá trị chấp nhận quyết toán	Chênh lệch so với đề nghị QT
+Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT	6.628.000	6.000.000	6.000.000	0
<b>4. Chi phí khác</b>	<b>10.505.000</b>	<b>10.308.000</b>	<b>10.308.000</b>	<b>0</b>
+ Lệ phí thẩm định BCKTKT	394.000	197.000	197.000	0
+ CP thẩm tra quyết toán	10.111.000	10.111.000	10.111.000	0
<b>5. Dự phòng</b>	<b>46.462.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Tổng giá trị giảm so với đề nghị quyết toán là 2.271.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây lắp giảm do giảm trừ khối lượng ván khuôn gỗ đáy xà, dầm, giằng do đơn vị thi công tận dụng tường xây thay thế.

**4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0đ**

**5. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư**

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>1.884.264.000</b>	
1. Tài sản cố định			1.884.264.000	
2. Tài sản lưu động				

### III. Tình hình công nợ của dự án

*Đơn vị tính: đồng*

Tên cá nhân, đơn vị	Nội dung thực hiện	Số tiền
<b>Công nợ phải thu</b>		<b>0</b>
<b>Công nợ phải trả</b>		<b>84.264.000</b>
Công ty TNHH Vi Long	Chi phí xây lắp	64.182.000
Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Thế	Chi phí quản lý dự án	4.849.000
	Chi phí giám sát	4.925.000
Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Lệ phí thẩm định BCKTKT	197.000
Phòng Tài chính - Kế hoạch	Chi phí thẩm tra quyết toán	10.111.000

### IV. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

#### 1. Chủ đầu tư

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào Báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Được phép tắt toán nguồn và quyết toán chi phí đầu tư của công trình là:

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số</b>	<b>1.884.264.000</b>	
<b>1. Nguồn vốn đầu tư công</b>	<b>0</b>	
<b>2. Nguồn vốn khác</b>	<b>1.884.264.000</b>	
2.1 Ngân sách huyện	1.884.264.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 08 tháng 6 năm 2022 là: 84.264.000 đồng
- + Tổng nợ phải thu: 0 đồng.
- + Tổng nợ phải trả: 84.264.000 đồng

## **2. Đơn vị tiếp nhận tài sản**

- Được phép ghi tăng tài sản:

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cổ định (đồng)</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
Trường tiểu học xã Đồng Kỳ	1.884.264.000	0

## **3. Các đơn vị liên quan**

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm về trình tự, nội dung các bước thẩm tra theo quy định, nội dung của Báo cáo kết quả thẩm tra; có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện thanh, quyết toán vốn đầu tư công trình theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

- Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế BVTC-DT, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự toán chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

## **V. Nhận xét, kiến nghị:**

Công trình: Xây dựng 03 phòng học chức năng + Lát sân Trường tiểu học Đồng Kỳ được khởi công xây dựng vào tháng 07/2021, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng tháng 03/2022. Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo quy định tại Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính, quy định về quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

Hồ sơ pháp lý của dự án từ khi chuẩn bị đầu tư và công tác quản lý chất lượng thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Công tác quản lý, thanh toán vốn đầu tư của dự án chấp hành đúng quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chuyên viên TD;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Đức Dương**